

Số: 137/QĐ-SGDHN

Hà Nội, ngày 14 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá cổ phần của  
Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt  
do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam sở hữu**

**TỔNG GIÁM ĐỐC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

*Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-HĐTV ngày 30/06/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 08/QĐ-HĐTV ngày 09/07/2021 của Hội đồng thành viên Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;*

*Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 26/05/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp quy định tại Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015, Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/03/2018, Nghị định số 121/2020/NĐ-CP ngày 09/10/2020 và Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30/11/2020 của Chính phủ;*

*Căn cứ Quyết định số 15/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 07/03/2023 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt;*

*Căn cứ Biên bản làm việc ngày 09/03/2023 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán*

*Hà Nội và Tổng công ty Bưu điện Việt Nam, CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức bán đấu giá.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bán đấu giá cổ phần của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt do Tổng công ty Bưu điện Việt Nam sở hữu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

**Điều 3.** Giám đốc Phòng Tổng hợp, Trưởng Ban Tổ chức bán đấu giá, thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- UBCKNN (đề b/c);
- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt;
- CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội;
- Lưu VT, BDG (.....b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
(Đã ký)**

**Đỗ Văn Tâm**

**BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN  
BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT DO TỔNG CÔNG TY BƯU ĐIỆN VIỆT NAM SỞ HỮU**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 137/QĐ-SGDHN ngày 14/03/2023  
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với hình thức đấu giá để chuyển nhượng vốn cổ phần của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**Điều 2. Một số từ ngữ áp dụng tại Quy chế này theo quy định sau**

1. *Bán đấu giá công khai* là việc bán đấu giá cổ phần công khai thông thường cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá.

2. *Nhà đầu tư mua cổ phần (gọi tắt là nhà đầu tư)* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần tại các công ty cổ phần theo quy định của pháp luật Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng* là Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

4. *Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng* là Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt.

5. *Tổ chức bán đấu giá* là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

6. *Tổ chức tư vấn bán đấu giá* là CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.

7. *Hội đồng bán đấu giá* là tổ chức được thành lập để chỉ đạo việc thực hiện đấu giá cổ phần bao gồm: đại diện chủ sở hữu vốn chuyển nhượng; đại diện doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng; đại diện Tổ chức bán đấu giá; đại diện Tổ chức tư vấn bán đấu giá. Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá là người đại diện của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, thay mặt Hội đồng bán đấu giá ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

8. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng

9. *Giá khởi điểm một cổ phần*: 22.908 đồng (mức giá khởi điểm này do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng quyết định).

10. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp tính từ giá khởi điểm.

11. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp tính từ khối lượng cổ phần được đăng ký mua tối thiểu.

12. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá.

13. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia đấu giá ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần, bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam.

14. *Cổ phần không bán hết của cuộc đấu giá* bao gồm:

a) Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá trong cuộc đấu giá nhưng từ chối mua;

b) Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án bán đấu giá đã được duyệt.

15. *Các trường hợp bán đấu giá không thành công* bao gồm:

a) Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia đấu giá hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia đấu giá;

b) Sau khi nộp tiền đặt cọc, đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự đấu giá không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;

c) Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc đấu giá hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất thấp hơn giá khởi điểm;

d) Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;

đ) Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy định của quy chế đấu giá.

16. *Ngày kết thúc cuộc đấu giá* là ngày thực hiện đầy đủ các bước công việc có liên quan đến phiên tổ chức đấu giá và xác định được kết quả đấu giá.

17. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán đủ tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức bán đấu giá.

## **Chương II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng**

1. Gửi văn bản đề nghị kèm theo đầy đủ hồ sơ liên quan đến bán đấu giá phần vốn cần chuyển nhượng cho Tổ chức bán đấu giá;

2. Ký hợp đồng thuê dịch vụ đấu giá với Tổ chức bán đấu giá đã lựa chọn;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá, đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng bán đấu giá và tham gia kiểm tra, giám sát việc bán đấu giá cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến bán đấu giá cổ phần. Phối hợp với doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng để hoàn thiện và chịu trách nhiệm cung cấp cho Tổ chức bán đấu giá thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp cung cấp trước khi tiến hành đấu giá theo Quy chế này. Trường hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng ủy quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin trên cơ sở thông tin do doanh nghiệp và chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp;

5. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo các quy định tại Quy chế này;

6. Thông báo cho Tổ chức bán đấu giá về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn;

7. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thuyết trình các thông tin về doanh nghiệp có vốn cần chuyển nhượng cho các nhà đầu tư (nếu cần);

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

9. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này;

10. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá công bố kết quả đấu giá và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng giá theo Quy chế này;

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả đấu giá gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng giá.

#### **Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng bán đấu giá**

1. Tổ chức chỉ đạo và kiểm tra, giám sát hoạt động đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

2. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự đấu giá;

3. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế bán đấu giá và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

4. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế này.

#### **Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá**

1. Tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, thông tin liên quan đến việc đấu giá do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp theo quy định;

2. Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá;

3. Căn cứ vào quy mô, mức vốn chuyển nhượng, Tổ chức bán đấu giá có thể lựa chọn ký kết hợp đồng với các tổ chức khác (Đại lý đấu giá) để thực hiện các bước công việc của phiên đấu giá. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá do Tổ chức bán đấu giá quy định tại hợp đồng ký với Đại lý đấu giá (Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm công bố trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá tại Quy chế đấu giá).

4. Quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá, ban hành và công bố Quy chế bán đấu giá;

5. Thông báo với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá và công bố thông tin liên quan đến phiên đấu giá theo Quy chế này;

6. Tổ chức bán đấu giá chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực thông tin và số liệu liên quan đến cuộc đấu giá mà chủ sở hữu vốn chuyển nhượng đã cung cấp và chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật nếu công bố thông tin không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng cung cấp;

7. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo quy định tại Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc đấu giá thuộc trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá;

8. Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý đấu giá với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức bán đấu giá về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến Tổ chức bán đấu giá;

9. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả

chính thức;

10. Tổ chức bán đấu giá và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;

11. Ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo quy định tại Quy chế này;

12. Phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố kết quả đấu giá, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không trúng giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá;

13. Gửi kết quả đấu giá cho các Đại lý đấu giá;

16. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế bán đấu giá) và tiền thu từ chuyển nhượng vốn về tài khoản của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng theo quy định;

17. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho chủ sở hữu vốn chuyển nhượng trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;

18. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến bán đấu giá.

#### **Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá**

1. Ký hợp đồng đại lý với Tổ chức bán đấu giá;

2. Phối hợp với Tổ chức bán đấu giá thực hiện việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức bán đấu giá cung cấp thì Đại lý đấu giá phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia đấu giá;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống của Tổ chức bán đấu giá và phát Phiếu tham dự đấu giá cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự đấu giá thì Đại lý đấu giá phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (trường hợp nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ thông tin nhập vào hệ thống theo hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư;

6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức bán đấu giá kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký;

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục đấu giá khi nhà đầu tư thắc mắc;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư **chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 19/04/2023**.

a) Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự đấu giá của các nhà đầu tư đến Tổ chức bán đấu giá theo khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

b) Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không chuyển đủ Phiếu tham dự đấu giá đến Tổ chức bán đấu giá theo thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý đấu giá.

9. Thông báo và gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư;

10. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

11. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng đấu giá theo thời gian quy định;

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức bán đấu giá;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho Tổ chức bán đấu giá trong thời hạn hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký tham dự đấu giá;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

#### **Điều 7. Trách nhiệm và quyền lợi của nhà đầu tư tham gia đấu giá**

1. Tiếp cận thông tin công bố về doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng và cuộc đấu giá theo quy định;

2. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá cho Đại lý đấu giá theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;

3. Thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn tại công ty cổ phần; các quy định pháp luật về chứng khoán và pháp luật khác có liên quan;

4. Nhà đầu tư trong và ngoài nước phải có tài khoản giao dịch chứng khoán khi đăng ký tham gia đấu giá (áp dụng đối với trường hợp đấu giá cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trên thị trường chứng khoán);

5. Nộp tiền đặt cọc theo quy định tại Quy chế này (bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định);



6. Nộp Phiếu tham dự đấu giá theo quy định;
7. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;
8. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng giá;
9. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

### **Điều 8. Công bố thông tin**

1. Tổ chức bán đấu giá chủ trì phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố thông tin về việc đấu giá theo Phụ lục số II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của các báo: Đại Đoàn Kết; Hà Nội Mới;

b) Website: [www.vnpost.vn](http://www.vnpost.vn), [www.lienvietpostbank.com.vn](http://www.lienvietpostbank.com.vn), [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn), [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn), [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn), [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn), [www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.tvsi.com.vn](http://www.tvsi.com.vn), [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn), [www.ssi.com.vn](http://www.ssi.com.vn), [www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn), [www.vixs.vn](http://www.vixs.vn), [www.abs.vn](http://www.abs.vn), [www.phs.vn](http://www.phs.vn), [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn), [www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), [www.cts.vn](http://www.cts.vn), [www.acbs.com.vn](http://www.acbs.com.vn), [www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn), [www.vCBS.com.vn](http://www.vCBS.com.vn), [www.vndirect.com.vn](http://www.vndirect.com.vn), [www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn), [www.wss.com.vn](http://www.wss.com.vn).

2. Tổ chức bán đấu giá chủ trì phối hợp với chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố thông tin về hồ sơ đấu giá đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện đấu giá, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

- Văn bản số 3145/BTTTT-QLDN ngày 17/08/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thoái vốn của VNPost tại LPB và PTI;

- Văn bản số 517/NHNN-TTGSNH ngày 02/02/2023 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về đề nghị chuyển nhượng cổ phần của cổ đông lớn tại LPB;

- Quyết định số 15/QĐ-BĐVN-HĐTV ngày 07/03/2023 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Bưu điện Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt;

- Bản công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP;

- Tài liệu chứng minh chủ sở hữu vốn chuyển nhượng là chủ sở hữu hợp pháp

của số cổ phần đăng ký bán;

- Quy chế bán đấu giá cổ phần;

- Các tài liệu khác (nếu có).

b) Địa điểm công bố thông tin

- Tổ chức bán đấu giá: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

+ Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Website: [www.hnx.vn](http://www.hnx.vn);

- Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng: Tổng công ty Bưu điện Việt Nam

+ Địa chỉ: Số 05 đường Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội

+ Website: [www.vnpost.vn](http://www.vnpost.vn);

- Doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng: Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt

+ Địa chỉ: Tòa nhà LienVietPostBank, số 210 Trần Quang Khải, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Website: [www.lienvietpostbank.com.vn](http://www.lienvietpostbank.com.vn);

- Các Đại lý đấu giá nhận đăng ký nêu tại khoản 4 Điều 11 Quy chế này:

+ Địa chỉ: Theo Phụ lục số 06 kèm theo Quy chế này;

+ Website: [www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn), [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn), [www.hsc.com.vn](http://www.hsc.com.vn),  
[www.bvsc.com.vn](http://www.bvsc.com.vn), [www.tvsj.com.vn](http://www.tvsj.com.vn), [www.bsc.com.vn](http://www.bsc.com.vn), [www.ssi.com.vn](http://www.ssi.com.vn),  
[www.vdsc.com.vn](http://www.vdsc.com.vn), [www.vixs.vn](http://www.vixs.vn), [www.abs.vn](http://www.abs.vn), [www.phs.vn](http://www.phs.vn), [www.kisvn.vn](http://www.kisvn.vn),  
[www.aseansc.com.vn](http://www.aseansc.com.vn), [www.cts.vn](http://www.cts.vn), [www.acbs.com.vn](http://www.acbs.com.vn), [www.vcsc.com.vn](http://www.vcsc.com.vn),  
[www.vCBS.com.vn](http://www.vCBS.com.vn), [www.vndirect.com.vn](http://www.vndirect.com.vn), [www.irs.com.vn](http://www.irs.com.vn), [www.wss.com.vn](http://www.wss.com.vn).

## **Điều 9. Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan**

Nhà đầu tư tham gia đấu giá bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước:

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được thành

lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam và quy định của pháp luật chuyên ngành (nếu có).

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại tổ chức được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

### **Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án đấu giá**

Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng phối hợp Tổ chức bán đấu giá xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: 140.501.644 cổ phần;
2. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
3. Giá khởi điểm: 22.908 đồng/cổ phần;
4. Bước giá: 01 đồng;
5. Bước khối lượng: 100 cổ phần (trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán);
6. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần;
7. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa (bao gồm cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài): Nhà đầu tư cần tuân theo quy định tại:

- Điều 7 Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 của Chính phủ về

việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam:

**“Điều 7. Tỷ lệ sở hữu cổ phần đối với nhà đầu tư nước ngoài**

1. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

5. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng phi ngân hàng Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, công ty niêm yết.

6. Trong trường hợp đặc biệt để thực hiện cơ cấu lại tổ chức tín dụng yếu kém, gặp khó khăn, bảo đảm an toàn hệ thống tổ chức tín dụng, Thủ tướng Chính phủ quyết định tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài, một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài, tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng cổ phần yếu kém được cơ cấu lại vượt quá giới hạn quy định tại các Khoản 2, 3, 5 Điều này đối với từng trường hợp cụ thể.

7. Tỷ lệ sở hữu quy định tại các Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này bao gồm cả phần vốn nhà đầu tư nước ngoài ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần.”

- Điều 55 Luật Các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010, được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 14 Điều 1 Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng:

**“Điều 55. Tỷ lệ sở hữu cổ phần**

1. Một cổ đông là cá nhân không được sở hữu vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng.

2. Một cổ đông là tổ chức không được sở hữu vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng, trừ các trường hợp sau đây:

a) Sở hữu cổ phần tại tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt theo phương án cơ cấu lại được cấp có thẩm quyền phê duyệt; sở hữu cổ phần của tổ chức tín

*dụng tại công ty con, công ty liên kết quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 103, khoản 3 Điều 110 của Luật này;*

*b) Sở hữu cổ phần nhà nước tại tổ chức tín dụng cổ phần hóa;*

*c) Sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật này.*

*3. Cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng, trừ trường hợp quy định tại các điểm a, b và c khoản 2 Điều này. Cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng và người có liên quan của cổ đông đó không được sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác.*

*4. Tỷ lệ sở hữu quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều này bao gồm cả phần vốn ủy thác cho tổ chức, cá nhân khác mua cổ phần.”*

Nhà đầu tư phải đảm bảo tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu của cá nhân, tổ chức và những người có liên quan theo quy định nêu trên. Đối với số cổ phần nhà đầu tư trúng đấu giá nhưng vượt quá các quy định tỷ lệ sở hữu nêu trên và không được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chấp thuận chuyển quyền sở hữu cổ phần, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam không chịu trách nhiệm cũng như không hoàn trả lại tiền cho nhà đầu tư (kể cả tiền đặt cọc). Số cổ phần nhà đầu tư đã thanh toán nhưng không được mua vẫn thuộc sở hữu của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

Trường hợp nhà đầu tư trúng đấu giá trở thành cổ đông lớn (là cổ đông sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt) thì phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận trước khi Tổng công ty Bưu điện Việt Nam thực hiện thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phiếu.

Trường hợp nhà đầu tư trúng đấu giá dẫn đến trở thành cổ đông lớn, nhà đầu tư có trách nhiệm thông báo và cung cấp thông tin cho Tổng công ty Bưu điện Việt Nam và Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày nhà đầu tư đã thanh toán đầy đủ số tiền mua cổ phần trúng đấu giá và công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc việc bán đấu giá, Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt sẽ gửi hồ sơ đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận việc nhận chuyển nhượng cổ phần dẫn đến trở thành cổ đông lớn của nhà đầu tư theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Thông tư 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018.

Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện được Ngân hàng Nhà nước Việt

Nam chấp thuận mua cổ phần LPB theo quy định của pháp luật về các tổ chức tín dụng thì nhà đầu tư được hoàn trả tiền đã thanh toán mua cổ phiếu (kể cả tiền đặt cọc) và số cổ phiếu đã thanh toán nhưng được hoàn trả tiền vẫn thuộc sở hữu của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam.

8. Tổng số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa:

Nhà đầu tư nước ngoài khi nghiên cứu mua cổ phần LPB phải có trách nhiệm cập nhật khối lượng cổ phần LPB còn được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài được công bố hàng ngày trên website của SGDCK TP. Hồ Chí Minh và đảm bảo khối lượng đăng ký mua không vượt quá khối lượng còn được phép mua của nhà đầu tư nước ngoài do SGDCK TP. Hồ Chí Minh công bố tại thời điểm đăng ký tham dự đấu giá.

Trường hợp tại thời điểm chuyển quyền sở hữu cổ phần trúng giá tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, tổng số cổ phần trúng giá và đã thanh toán của nhà đầu tư nước ngoài lớn hơn số lượng cổ phần LPB còn được phép nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài thì số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua sẽ được xét theo thứ tự giá thanh toán từ cao xuống thấp cho đến khi đủ số lượng cổ phần LPB còn được phép nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài. Số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài đã thanh toán nhưng không được mua sẽ được Tổng công ty Bưu điện Việt Nam hoàn trả lại số tiền đã thanh toán tương ứng.

9. Nhà đầu tư nhận chuyển nhượng cổ phần phải thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của cổ đông theo đúng quy định tại Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 (đã được sửa đổi, bổ sung) và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của nguồn vốn mua/nhận chuyển nhượng cổ phần tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt; không sử dụng nguồn vốn do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cấp tín dụng để nhận chuyển nhượng cổ phần LPB, không được góp vốn, mua cổ phần LPB dưới tên cá nhân, pháp nhân khác dưới mọi hình thức, trừ trường hợp ủy thác theo quy định của pháp luật. Cổ đông nhận ủy thác đầu tư cho tổ chức, cá nhân khác phải cung cấp cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt thông tin về chủ sở hữu thực sự của số cổ phần mà mình nhận ủy thác đầu tư. Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt có quyền đình chỉ quyền cổ đông của các cổ đông này trong trường hợp phát hiện họ không cung cấp thông tin xác thực về chủ sở hữu thực sự các cổ phần.

10. Số mức giá đặt mua: Tối đa 02 mức giá;

11. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu tham dự đấu giá và chỉ được ghi tối đa 02 (hai) mức giá đặt mua; khối lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100 (trừ trường hợp đăng ký mua toàn bộ số cổ phần chào bán); tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

### **Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc**

#### 1. Nhận đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần tại các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

#### 2. Nộp tiền đặt cọc

- Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc theo Quy chế đấu giá bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Đại lý đấu giá **trước 15 giờ 30 phút ngày 14/04/2023**;

- Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

#### 3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

##### a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

- Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này và xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

##### b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

- Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

- Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này (trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức), kèm theo xuất trình chứng minh thư nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người làm thủ tục;

- Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

##### c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài

Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, cá nhân và tổ chức nước ngoài phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của Ngân hàng lưu ký hoặc Công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký).

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ ngày 15/03/2023 đến 15 giờ 30 phút ngày 14/04/2023**

*(Sáng từ 8h00 - 12h00; chiều từ 13h00 – 17h00 các ngày làm việc)*

b) Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc: Đại lý đấu giá (theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này);

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự đấu giá theo mẫu tại Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc hủy đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp hủy đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá gửi Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

## **Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự đấu giá**

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự đấu giá theo quy định tại Điều 10 của Quy chế này. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý đấu giá cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xóa hoặc rách nát; giá đặt mua là giá trên 01 cổ phần, không thấp hơn giá khởi điểm và ghi đúng bước giá quy định, nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được coi là có giá trị; tổng số cổ phần đặt mua không được vượt quá số lượng cổ phần đã đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì dán kín có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút**



**ngày 19/04/2023;**

- Gửi bằng phương thức bảo đảm đến Đại lý đấu giá: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 19/04/2023;**

- Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký mua phần vốn chuyển nhượng cấp lại Phiếu tham dự đấu giá mới. Phiếu tham dự đấu giá cũ coi như không còn giá trị.

### **Điều 13. Địa điểm và thời gian Tổ chức bán đấu giá**

1. Địa điểm Tổ chức bán đấu giá:

#### **SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

2. Thời gian Tổ chức bán đấu giá: **9 giờ 00 phút ngày 21/04/2023;**

3. Đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư trước **16 giờ 00 phút ngày 19/04/2023.**

4. Đại lý đấu giá chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư về Tổ chức bán đấu giá **trước 16 giờ 00 phút ngày 20/04/2023.**

### **Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức đấu giá**

1. Trước thời điểm tổ chức đấu giá, Tổ chức bán đấu giá sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;

b) Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

2. Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất 02 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự cuộc đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá.

### **Điều 15. Thực hiện đấu giá**

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, đại diện Hội đồng

bán đấu giá hoặc người được ủy quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên chủ sở hữu vốn chuyển nhượng, tên doanh nghiệp có vốn chuyển nhượng, vốn điều lệ, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

b) Số phiếu tham dự đấu giá nhận được;

c) Trình tự, thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định kết quả đấu giá;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

## 2. Nhập phiếu tham dự đấu giá

Đến thời điểm đấu giá, Tổ chức bán đấu giá nhập thông tin trên phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư vào hệ thống;

## 3. Xác định kết quả chào bán

Kết quả đấu giá được xác định theo quy định tại tiết c điểm 3 khoản 13 và tiết c điểm 3 khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

- Kết quả trúng đấu giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua hợp lệ từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

- Trường hợp tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng đấu giá thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

- Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

- Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả đấu giá thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành, số cổ phần vượt quá tỷ lệ quy định (nếu có) được phân phối cho nhà đầu tư còn lại theo công thức trên.

#### 4. Biên bản xác định kết quả đấu giá

Ngay sau khi kết thúc cuộc đấu giá, căn cứ kết quả bán đấu giá, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả đấu giá; các thành viên trong Hội đồng bán đấu giá đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Phụ lục số III ban hành kèm theo Nghị định số 140/2020/NĐ-CP.

#### **Điều 16. Xác định giá thanh toán cổ phần**

1. Giá thanh toán là giá trúng đấu giá của từng nhà đầu tư được xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này.

2. Chủ sở hữu vốn chuyển nhượng phải công khai thông tin về giá thanh toán cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

#### **Điều 17. Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư**

1. Trong thời gian tối đa hai (02) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả đấu giá, Tổ chức bán đấu giá phối hợp chủ sở hữu vốn chuyển nhượng công bố kết quả đấu giá cổ phần tại địa điểm đấu giá, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức bán đấu giá và chủ sở hữu vốn chuyển nhượng.

2. Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm thông báo kết quả đấu giá đến từng nhà đầu tư:

Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các Đại lý đấu giá trong vòng một (01) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá.

Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư đăng ký trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư đăng ký nhận kết quả qua đường bưu điện, Đại lý đấu giá có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo chậm nhất trong ngày làm việc tiếp theo ngày công bố kết quả đấu giá.

#### **Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần**

1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá công bố, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần **từ ngày 21/04/2023 đến ngày 27/04/2023**. Thời gian thanh toán được tính là thời điểm Đại lý đấu giá (nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) nhận được tiền.

Nhà đầu tư trúng giá được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền còn phải thanh toán.

2. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký;

b) Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần;

c) Trường hợp Đại lý đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức bán đấu giá mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác;

d) Trường hợp Tổ chức bán đấu giá chậm chuyển tiền thu được từ đấu giá theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

### **Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm**

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự đấu giá;

b) Phiếu tham dự đấu giá không đúng quy định tại Điều 10 và khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;

c) Không ghi giá và khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần số cổ phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;

đ) Không thanh toán tiền mua cho toàn bộ số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá trong đúng thời gian quy định tại Quy chế này, nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần trong số cổ phần đã trúng đấu giá thì số cổ phần thanh toán của nhà đầu tư sẽ được Hội đồng bán đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng bán đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

### **Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết hoặc bán đấu giá không thành công**

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc bán đấu giá không thành công hoặc số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả cho chủ sở hữu vốn chuyển nhượng để xử lý theo quy định.

### **Điều 21. Xử lý tiền đặt cọc**

1. Từ ngày 21/04/2023 đến ngày 24/04/2023, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý đấu giá.

Từ ngày 24/04/2023 đến ngày 27/04/2023, Đại lý đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự đấu giá hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

2. Đối với các nhà đầu tư trúng đấu giá, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự đấu giá của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng đấu giá, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Đại lý đấu giá trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

3. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy định tại Điều 19 Quy chế này, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn của chủ sở hữu vốn chuyển nhượng để xử lý theo quy định.

## **Điều 22. Các quy định khác**

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục đấu giá phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. Hội đồng bán đấu giá không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

2. Tổ chức bán đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do chủ sở hữu vốn chuyển nhượng đã cung cấp./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**(Đã ký)**

**Đỗ Văn Tâm**

**Phụ lục số 01 - Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng..... năm 202...

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu

/Số ĐKDN (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được ủy quyền hoặc đại diện (nếu có):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu

Số tài khoản ngân hàng:

Chủ tài khoản:

Mở tại:

*(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)*

Số tài khoản giao dịch chứng khoán:

Mở tại công ty chứng khoán:

*(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán trong trường hợp NĐT trúng đấu giá và đã thanh toán tiền)*

Số cổ phần đăng ký mua:

Bảng chữ:

Tổng số tiền đã đặt cọc:

Bảng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ đấu giá cổ phần của

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc đấu giá do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về đấu giá.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Cách thức nhận thông báo kết quả đấu giá:

Nhận trực tiếp tại Đại lý đấu giá.

Nhận qua đường bưu điện tại địa chỉ liên hệ nêu ở trên.

**XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC CUNG  
ỨNG DỊCH VỤ THANH TOÁN**  
*(đối với nhà đầu tư nước ngoài)*

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN**  
*Chữ ký, họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức)*

**Phụ lục số 02 - Phiếu tham dự đấu giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng.... năm 20....

**Mã số:.....** (Do Hội đồng bán đấu giá cấp)

**PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Số tài khoản ngân hàng:..... Mở tại.....

Số cổ phần đăng ký mua:.....

Giá khởi điểm:.....

Ngày tổ chức đấu giá :.....

Số tiền đặt cọc đã nộp:..... (Bằng chữ:.....)

Ngày thanh toán:.....

Ngày hoàn trả tiền đặt cọc:.....

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế bán đấu giá cổ phần của..., tôi/chúng tôi đồng ý mua số cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua (đồng/cổ phần)		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2			
<b>Tổng số:</b>			

**TÊN CÁ NHÂN, TÊN TỔ CHỨC THAM GIA  
ĐẤU GIÁ**  
*Ký, họ và tên, đóng dấu (đối với tổ chức)*



**Phụ lục số 03 - Giấy ủy quyền**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng.... năm 20....

**GIẤY ỦY QUYỀN**

Kính gửi: Hội đồng bán đấu giá cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....

Số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax:.....

Tên người đại diện theo pháp luật (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Do không có điều kiện tham dự trực tiếp đấu giá cổ phần của (tên Công ty cổ phần) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được tổ chức vào ngày..., nay tôi/chúng tôi:

**ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (Bà):.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax:.....

Thay mặt tôi tham dự đấu giá cổ phần của... (tên Công ty cổ phần), bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia đấu giá (điền thông tin và ký nhận vào Đơn đăng ký tham gia đấu giá, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá).
2. Ghi giá, khối lượng đặt mua, ký nhận vào Phiếu tham dự đấu giá, nộp phiếu và trực tiếp tham gia phiên đấu giá.

Ông (Bà)..... có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về đấu giá của..... (tên Công ty cổ phần), không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả đấu giá cho người ủy quyền.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
*(Ký, họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**  
*(Ký, họ tên và đóng dấu (đối với tổ chức))*

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC  
CÓ THẨM QUYỀN**  
*(trường hợp người ủy quyền là cá nhân)*

**Phụ lục số 04 - Đơn đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng.... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKDN/CMND/CCCD/Hộ chiếu:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:..... Fax:.....

Tôi/chúng tôi đã thực hiện đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty.....  
tại.....

Nay tôi/chúng tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia đấu giá cổ phần của Công ty.....  
với lý do:.....

Tôi/chúng tôi xin chân thành cảm ơn./.

**TÊN CÁ NHÂN, TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ**  
*(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))*

**Phụ lục số 05 - Đơn đề nghị cấp lại phiếu tham dự đấu giá**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng.... năm 20....

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ ĐẤU GIÁ**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên tổ chức/cá nhân: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/Số ĐKDN:..... Ngày cấp..... Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư .....

Địa chỉ: .....

Điện thoại:..... Fax:.....

Số tài khoản:..... Mở tại.....

Ngày....., tôi/chúng tôi đã nộp Đơn đăng ký tham gia đấu giá cổ phần..... (tên Công ty cổ phần) tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Và đã đặt cọc số tiền:.....(Viết bằng chữ.....),

tương đương 10% giá trị đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

Nay tôi/chúng tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự đấu giá, lý do:

Phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa,... (đính kèm theo đơn này)

Mất Phiếu tham dự đã cấp

Nếu có tranh chấp xảy ra liên quan đến Phiếu tham dự đấu giá của tôi/chúng tôi thì tôi/chúng tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Tôi/chúng tôi cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.

**CÁ NHÂN/TỔ CHỨC THAM GIA ĐẤU GIÁ**  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu (đối với tổ chức))

\_\_\_\_\_

Phần dành cho Tổ chức bán đấu giá:

Xác nhận đã nhận Đơn đề nghị của nhà đầu tư:.....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKDN..... vào lúc..... giờ..... ngày.....

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU  
GIÁ**

(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

## Phụ lục số 06 – Danh sách Đại lý đấu giá

### TAI HÀ NỘI:

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Tầng 1, 4 & 7, Tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, phường Hàng Trống, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080

Fax: 024.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

**(2) Đăng ký tại Phòng Giao dịch số 1 - CTCP Chứng khoán Bảo Việt**

Địa chỉ: Số 94 Bà Triệu - Hoàn Kiếm – Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080

Fax: 024.39289888

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

**(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán MB**

Địa chỉ: Tầng 7 & 8, Tòa nhà MB, 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.73045688

Fax: 024.37262601

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 009.110.000.4009** của CTCP Chứng khoán MB mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Sở Giao dịch;

**(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà CornerStone, số 16 Phan Chu Trinh, Hà Nội

Điện thoại: 024 39334693

Fax: 024 39334822

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 211.10.00.02.0743.7** của CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Nội;

**(5) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 8-9, Tòa Thái Holdings, 210 Trần Quang Khải, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39352722

Fax: 024 22200669

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 1231.0000.163777** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung;

**(6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**

Địa chỉ: 306 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 3974 1771

Fax: 024 3974 1767

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1460.0000.0094** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân - Hà Nội;

**(7) Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.38181888

Fax: 024.38181688

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1001085159** của CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Đông Đô;

**(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bản Việt – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 6, Số 109 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62626999

Fax: 024 62782688

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 12210000634896** của CTCP Chứng khoán Bản Việt – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành;

**(9) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán VNDIRECT**

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 39724568

Fax: 024 392724600

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **099.100.0555.888** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Tây Hồ.

- Số **122.100.0082.7979** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng BIDV Hà Thành.

- Số **190.207.967.99041** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Techcombank Sở giao dịch.

- Số **007.102.456.8005** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Bảo Việt Bank Hội sở;

**(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Số 1C Ngô Quyền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9366321

Fax: 0243.9366320

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

- Số **222.10.000.061.688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân;

- Số **2001079-001** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng IVB Đống Đa;

**(11) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Times City**

Địa chỉ: Tầng 1, 2, 3 Tòa nhà Century Tower, số 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.39413383

Fax: 024.39413385

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **48333688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng VPB – Hội sở chính;

+ Số **222.10.000.061.688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Thanh Xuân;

**(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Chi nhánh Mỹ Đình**

Địa chỉ: C014, C015, Tầng G, Tháp The Manor, đường Mễ Trì, phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024.37946699

Fax: 024.37946677

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **2221 00000 61688** của CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Thanh Xuân;

**(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Vạn Phúc**

Địa chỉ: Tầng 1, tòa nhà The Imperial Suites, số 71 Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.37734999

Fax: 024.37714999

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **2221 00000 61688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thanh Xuân;

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Lê Văn Lương**

Địa chỉ: Tầng 1 Tòa nhà StarCity, số 23 Lê Văn Lương, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024 32091256

Fax: 024 35680738

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** số **2221.00000.61688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại



Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Thanh Xuân;

**(15) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt - CN Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.62882006 Fax: 024.62882008

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1991.000.3355.886** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hồng Hà – Hà Nội;

**(16) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: 10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39429395 Fax: 024 39429407

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(17) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VIX**

Địa chỉ: Tầng 22 Toà nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.44568888 Fax: 024.39785380

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1221.0000.825380** của CTCP Chứng khoán VIX mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Thông tấn xã Việt Nam, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.37280921 Fax: 024.37280920

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
+ Số **001.100.1954698** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở Giao dịch;  
+ Số **12210000647380** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(19) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia**

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 3944 6666 Fax: 024 3944 8071

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **122.10.00.0439648** của CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia mở tại

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

**(20) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**

Địa chỉ: Tầng 6-7-8, tòa nhà Thủ đô, số 72 đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 39366990 Fax: 024 39360262

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **0011.0042.06033** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch;

**(21) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 101 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.35624626 Fax: 024.35624628

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;

**(22) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Vinafor, 127 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024.39334566 Fax: 024.39334820

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(23) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Thanh Xuân**

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.62509999 Fax: 024.62506666

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(24) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean**

Địa chỉ: Tầng 4, 5, 6, 7, số 3 Đặng Thái Thân, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62753844 Fax: 024 62753816

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **002 003 000 99999** của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng SeABank – Sở giao dịch, TP. Hà Nội;

**(25) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội**

Địa chỉ: Tầng 2, Tháp 1, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, phường Ngọc Khánh, quận Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 028.39148585

Fax: 028.38216898

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **119.10.00.010139.6** của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(26) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phố Wall**

Địa chỉ: Tầng 9, Tòa nhà ICON4, 243A Đê La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243 9367083

Fax: 0243 9367082

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1221 0000 433950** của CTCP Chứng khoán Phố Wall mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Hà Thành;

**TP HỒ CHÍ MINH:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39146888

Fax: 028.39147999

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**

+ Số **1191.0000.095684** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

+ Số **003.10.99.99.8008** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán MB – Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tòa nhà Sunny Tower, 259 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028.39203388 (174)

Fax: 028.39203355

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1020.100.127.002** của CTCP Chứng khoán MB – Chi nhánh Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Quân đội – Sở Giao dịch 02;

**(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Lầu 5, số 76 Lê Lai, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38233299

Fax: 028.3833301

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **1191.0000.051817** của CTCP Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 3821 3569

Fax: 028 3820 0899

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1410.0000.0008** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

**(5) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh TP. HCM**

Địa chỉ: Tầng 1 và 3, Tòa nhà AS, số 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thanh Bình, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39151368

Fax: 028.39151369

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1000007367** của Chi nhánh Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh;

**(6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bản Việt**

Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Vinatex, số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028 39143588

Fax: 028 39143209

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 12210000634896** của CTCP Chứng khoán Bản Việt – Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành;

**(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VNDIRECT – CN TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tòa nhà THE 90<sup>th</sup> PASTEUR, số 90 Pasteur, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028 39146925

Fax: 028 39146924

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 007 100 390 6720** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

**(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI**

Địa chỉ: Số 72 Nguyễn Huệ, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38242897

Fax: 028 38242957

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Chi nhánh Nguyễn Công Trứ**

Địa chỉ: Tòa nhà TNR, Tầng 7, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38218567

Fax: 028.62910590

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119 10000 113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Nguyễn Văn Cừ**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Royal Center, 235 Nguyễn Văn Cừ, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36220123

Fax: 028.36226667

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119 10000 113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(11) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Nguyễn Thị Minh Khai**

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Golden Tower, Số 6 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36222666

Fax: 028.36222333

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119 10000 113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Nguyễn Hữu Cảnh**

Địa chỉ: Tầng trệt và Tầng 1 của P2 – SH.06, Tầng 1 và Tầng trệt của P2 – SH.07, Tháp Park 2, Khu dân cư Vinhomes Central Park, 208 đường Nguyễn Hữu Cảnh, phường 22, quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36222233

Fax: 028.36222277

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119 10000 113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Cách Mạng Tháng Tám**

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Lim 2, 62A Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36227788

Fax: 028.36225666

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119 10000 113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38218508

Fax: 028 38218510

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số**

**1191.0000.051400** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(15) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Trương Định**

Địa chỉ: 107 N Trương Định, P. 6, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 54043054 Fax: 028 39302423

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(16) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Mạc Đĩnh Chi**

Địa chỉ: Lầu 2, Lầu 3, số 41 Mạc Đĩnh Chi, phường ĐaKao, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38234159 Fax: 028 38235060

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(17) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Chợ Lớn**

Địa chỉ: 321 – 323 Trần Phú, P.8, Q.5, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39695548 Fax: 028 39695543

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(18) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Cách mạng Tháng 8**

Địa chỉ: 197A-197B-197C-197/1 Cách Mạng Tháng 8, P.4, Q.3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38327824 Fax: 028 38327804

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(19) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt**

Địa chỉ: Số 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.62992006 Fax: 028.38270868

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **2110.14851.224049** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – TP. Hồ Chí Minh;

- (20) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**  
Địa chỉ: Tầng 3 – 66 Phó Đức Chính, P. Nguyễn Thái Bình, Q. 1, TP. HCM  
Điện thoại: 028 38386868 Fax: 028 39207542  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **007.100.466.3960** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng  
Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh;
- (21) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại  
thương Việt Nam – Chi nhánh TP. HCM**  
Địa chỉ: Tầng 1 đến 3, số 65 Phạm Ngọc Thạch, Phường Võ Thị Sáu, Quận  
3, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028.38208116 Fax: 028.38208117  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **0371.0004.12445** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP  
Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam  
- Chi nhánh Tân Định;
- (22) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh TP. HCM**  
Địa chỉ: P201, Tòa nhà Smart View, Số 161-163 Trần Hưng Đạo, phường  
Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: 028.38389655 Fax: 028.38389656  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An  
Bình – Chi nhánh Hà Nội;
- (23) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Phú Hưng**  
Địa chỉ: Tầng 21, Phú Mỹ Hưng Tower, 08 Hoàng Văn Thái, phường Tân  
Phú, quận 7, TP. HCM  
Điện thoại: 028.54135479 Fax: 028.54135472  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số  
**1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng  
Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;
- (24) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – PGD Phú Mỹ Hưng**  
Địa chỉ: Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM  
Điện thoại: 028.54135478 Fax: 028.54135473  
**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:** Số  
**1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng  
Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;
- (25) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Tân Bình**  
Địa chỉ: Tòa nhà Park Legend, 251 Hoàng Văn Thụ, phường 2, quận Tân

Bình, TP. HCM

Điện thoại: 028.38132401

Fax: 028.38132415

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(26) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 3**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, phường 6, quận 3, TP. HCM

Điện thoại: 028.38208068

Fax: 028.38208206

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(27) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 1**

Địa chỉ: Phòng 1003A, Tầng 10, số 81-83-83B-85 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028.3535 6060

Fax: 028.3535 2912

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(28) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh**

Địa chỉ: Tầng 2, số 77-79 đường Phó Đức Chính, P. Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39330308

Fax: 028 39330380

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 002 003 000 99999** của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng SeABank – Sở giao dịch, TP. Hà Nội;

**(29) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SBS**

Địa chỉ: 40 Phạm Ngọc Thạch, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 62686868

Fax: 028 39325665

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 0600 0599 0011** của CTCP Chứng khoán SBS mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Trung Tâm – Phòng giao dịch Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**(30) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam**

Địa chỉ: Lầu 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh



Điện thoại: 028.39148585

Fax: 028.38216898

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **119.10.00.010139.6** của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

**TAI ĐÀ NẴNG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 024 3974 1771 (Ext: 3203) Fax: 0236 3584 788

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **117.002.642.039** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Sông Hàn;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh TP. Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3525777 Fax: (0236) 3525779

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **101.107.5764** của Chi nhánh Đà Nẵng - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh SHB Đà Nẵng;

**(3) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh TP. Đà Nẵng**

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Thành Lợi, số 251 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3888991 Fax: 0236 3888881

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **0011.0042.06033** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch;

**(4) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: 218 Bạch Đằng, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3843444 Fax: 0236 3843445

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**(5) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh Đà Nẵng**

Địa chỉ: Số 17 Đặng Tử Kính, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3653992 Fax: 0236.3653991

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **0111003713004** của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – chi nhánh Hà Nội;

**TAI HẢI PHÒNG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3569123 Fax: 0225.3569130

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** số **3313968-001** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hải Phòng mở tại Ngân hàng Indovinabank - chi nhánh Hải Phòng;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà số 18 Trần Hưng Đạo, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0225.3841810 Fax: 0225.3841801

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1401 14851 00 2285** của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn;

**(3) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Hải Phòng**

Địa chỉ: 15 Hoàng Diệu, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0225 3569998 Fax: 0225 3569992

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**TAI NHA TRANG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – CN Nha Trang**

Địa chỉ: Tầng 7, số 76 Quang Trung, phường Lộc Thọ, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0258.3820006

Fax: 0258.3820008

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **12001.48510.06530** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Nha Trang mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Nha Trang;

**(2) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Khánh Hòa**

Địa chỉ: 80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3522762

Fax: 0258 3528188

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**TAI CẦN THƠ:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Cần Thơ**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3817578

Fax: 0292 3818387

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1003.14851.013771** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Cần Thơ mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Cần Thơ;

**(2) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Cần Thơ**

Địa chỉ: 17-19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3783638

Fax: 0292 3817131

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

**TAI VŨNG TÀU:**

**(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Vũng Tàu**

Địa chỉ: Lầu 2, Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, phường 2, TP. Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 3597104

Fax: 0254 3597105

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần:** Số **33819629** của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – Chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. Hồ Chí Minh;

**(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Vũng Tàu**

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 đường Nguyễn Thái Học, phường 7, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 7772006

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **19806868** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Vũng Tàu mở  
tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Bà Rịa Vũng Tàu;

**TAI ĐỒNG NAI:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Đồng Nai**

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 đường Võ Thị Sáu, phường  
Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251 7772006

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **1991 000 3355 886** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Hà  
Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Hồng Hà  
– Hà Nội;

**TAI BÌNH DƯƠNG:**

**(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Bình Dương**

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,  
phường Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương

Điện thoại: 0274 7772006

**Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:**  
Số **100048098** của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Bình Dương  
mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Bình Dương.